TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2022/QĐST-HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 14 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2022 về "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*", giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

* *Bị đơn:* Anh Thân Văn A, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Thân Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Thân Văn A nuôi con chung là cháu Thân Thị Tường V, sinh ngày 05/6/2018.

2.1.1. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị H và anh Thân Văn A tự thỏa thuận giải quyết

2.1.2. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.1.3. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Bùi Thị H và anh Thân Văn Akhông yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009500 ngày 05/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Bùi Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã T, huyện Yên Dũng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngọ Thị Thanh Hảo